TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 136/2022/HS-ST
Ngày: 20/9/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 7 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Lê Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hảo;

2. Ông Nguyễn Như Thủy;

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Phương Thúy - Thư ký Toà án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Nguyễn Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2022, tại phòng xử án Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh đã mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 96/2022/HSST ngày 12 tháng 08 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 09 năm 2022, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Hồ Thị Bạch T, sinh năm 1987 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: nhà không số, tổ G, hẻm đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; con ông Hồ Hữu H và bà Thái Thị Kim C; bị cáo chưa có chồng, con; tiền án: Bản án số 74/2019/HS-ST ngày 13/5/2019 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: không; nhân thân: Quyết định số: 343/QĐ-TA ngày 31/7/2018, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021 – Có mặt.

2/ Họ và tên: Lê Thái P, sinh năm 1981 tại tỉnh An Giang; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: nhà không số, tổ G, hẻm đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: phật; nghề nghiệp: thợ hàn; trình độ học vấn: 9/12; con ông Lê Thế N và bà Lê Thị V; bị cáo có vợ và 04 con (lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018);

tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 145/2006/HSST ngày 19/9/2006, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội Cướp giật tài sản. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021 – Có mặt.

3/ Họ và tên: Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 01/12; con ông Nguyễn Văn T1 và bà Trần Thị B; bị cáo chưa có vợ con; tiền án: Bản án số 13/2018/HS-ST ngày 11/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: không; nhân thân: Bản án số 276/2008/HSST ngày 22/8/2008, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản án số 16/2009/HSST ngày 23/3/2009, Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội Cướp tài sản. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021 – Có mặt.

4/ Họ và tên: Nguyễn Anh T2, sinh năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường P, phường Đ, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 12/12; con ông Nguyễn Văn C1và bà Đặng Thị Phương T3; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị bắt từ ngày 21/12/2021 – Có mặt.

5/ Họ và tên: Trần Lê H1, sinh năm 1998 tại tỉnh Bình Phước; giới tính: nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã A, huyện N, tỉnh Bình Phước; nơi cư trú: đường L, phường Q, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: tự do; trình độ học vấn: 9/12; con ông Trần Văn Đ1 và bà Lê Thị D; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Quyết định số: 234/2018/QĐ-TA ngày 15 tháng 6 năm 2018 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng. Bị cáo bị bắt từ ngày 21/12/2021 – Có mặt.

6/ Họ và tên: Lê Hoàng O, sinh năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: nữ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường C, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: không có nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: phật; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 6/12; con của bà Lê Thị Mỹ D1; bị cáo chưa có chồng, có 02 con (lớn nhất sinh năm 2016, nhỏ nhất sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021– Có mặt.

7/ Họ và tên: Trần Vũ K, sinh năm 1994 tại tỉnh Long An; giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường T, Khu phố 4, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An; nơi cư trú: không có nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; con

của ông Trần Phương T4 và bà Đinh Thị Thu H2; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Bản án số 16/2016/HSST ngày 27/5/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2021 – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 10 phút ngày 21/12/2021, tại khu vực chân cầu L, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 tuần tra phát hiện Nguyễn Anh T2 điều khiển xe máy biển số 59C2-807.28 chở Trần Lê H1. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải của H1 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. H1 và T2 khai nhận là ma túy, do H1 và T2 góp tiền để mua, H1 mua của Hồ Thị Bạch T tại địa chỉ nhà không số, đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, với giá 200.000 đồng, mua để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. T2 và H1 dương tính với ma túy.

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, tại trước hẻm X và đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 phát hiện Nguyễn Hữu Đ đang điều khiển xe máy biển số 66P2-032.35 có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ bên trong túi quần bên phải của Đ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy. Đ khai mua của Hồ Thị Bạch T tại địa chỉ nhà không số, đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 200.000 đồng, mua để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì Công an phát hiện bắt quả tang. Đ dương tính với ma túy.

Vào khoảng 02 giờ 20 phút cùng ngày, tại trước địa chỉ: đường D phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 phát hiện Trần Vũ K đang điều khiển xe máy biển số 59C1-590.49 chở Lê Hoàng O có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải của O 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy. K và O sinh sống với nhau như vợ chồng. Cả hai khai gói nylon bị thu giữ là ma túy, do K và O dùng tiền chung của cả hai để O mua ma túy của Hồ Thị Bạch T tại địa chỉ nhà không số, đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, với giá 200.000 đồng, mua để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. K và O dương tính với ma túy.

Mở rộng điều tra, vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, tại trước địa chỉ đường T, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 phát hiện Lê Thái P đang điều khiển xe máy biển số 61L8-1783 chở Hồ Thị Bạch T. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trên yên xe máy biển số 61L8-1783 P và T đang sử dụng, có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. T khai là ma túy để bán cho người nghiện.

Ngoài ra, Công an thu giữ tại nhà của T và P ở địa chỉ nhà không số, tổ G, hẻm đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cân điện tử. T và P dương tính với ma túy.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, các bị can khai nhận:

Hồ Thị Bạch T và Lê Thái P là những người nghiện , không có việc làm ổn định. T và P chung sống như vợ chồng tại địa chỉ nhà không số tổ G, hẻm đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 11/2020, nhà do P tự dựng trái phép, nhà không có giấy tờ. T mua bán trái phép chất ma túy tại nhà P từ tháng 11/2021. Việc T mua bán trái phép chất ma túy tại nhà P, P biết và đồng ý. T mua ma túy của một người không rõ lai lịch ở Quận 8, về cất tại nhà P và chia thành những gói nhỏ, bán lại cho người nghiện kiếm lời. T bán ma túy cho Trần Lê H1 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy giá 150.000 đồng; Lê Hoàng O 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy giá 100.000 đồng - 200.000 đồng; Nguyễn Hữu Đ 04 lần, mỗi lần 01 gói ma túy giá 180.000 đồng - 200.000 đồng, tất cả đều tại nhà không số đường S, phường H, Quận 7. Từ 23 giờ ngày 21/12/ 2021 đến khoảng 03 giờ 20 phút ngày 22/12/2022, T ở nhà bán ma túy cho Trần Lê H1, Lê Hoàng O, Nguyễn Hữu Đ. Đến 03 giờ 20 phút ngày 22/12/2021, P điều khiển xe máy biển số 61L8-1783 chở T đi ra ngoài. T mang theo 01 gói ma túy (dùng để bán cho người nghiện) thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng. Trong thời gian mua bán trái phép chất ma túy, thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là ma túy, số ma túy thu lợi bất chính T và P dùng để sử dụng chung.

Nguyễn Anh T2 và Trần Lê H1 là người nghiện. Cả hai góp tiền mua ma túy để sử dụng chung, T2 điều khiển xe máy biển số 59C2-907.28 chở Hà đến trước nhà T và P để H1 cầm tiền vào mua ma túy tại nhà T 02 lần. Lần thứ nhất ngày 18/12/2021 mua 01 gói ma túy giá 150.000 đồng, lần thứ hai khoảng 23 giờ ngày 21/12/2021 mua 01 gói ma túy giá 150.000 đồng. Riêng H1 còn đi mua ma túy một mình tại nhà T và P 01 lần vào ngày 12/12/2021 mua 01 gói ma túy giá 150.000 đồng.

Nguyễn Hữu Đ là người nghiện. Đ điều khiển xe máy biển số 66P2-032.35 đến nhà T và P mua ma túy để sử dụng được 04 lần, lần thứ nhất vào ngày 19/12/2021 mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, lần thứ hai vào ngày 20/12/2021 mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, lần thứ ba vào ngày 21/12/2021 mua 01 gói ma túy giá 180.000 đồng, lần thứ tư vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22/12/2021 mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng.

Lê Hoàng O là bạn bè ngoài xã hội của Lê Thái P. O và Trần Vũ K chung sống như vợ chồng, cả hai đều là người nghiện. K và O mua ma túy của T và P 02 lần để sử dụng chung, lần thứ nhất ngày 20/12/2021, O đến nhà P và T mua 01 gói ma túy giá 100.000 đồng, về sử dụng chung. Lần thứ hai khoảng 02 giờ ngày 22/12/2022, K điều khiển xe máy biển số 59C1-590.49 chở O đến nhà P và T, để O vào mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng. Tiền mua ma túy là tiền chung của cả hai.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội. Theo kết luận giám định số 176/KLGD - MT ngày 30/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Anh T2, Trần Lê H1 và hình dấu Công an phường H: là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1291g, loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Hữu Đ và hình dấu Công an phường H: là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1962g, loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m3 cần giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Vũ K, Lê Hoàng O và hình dấu Công an phường H: là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1675g, loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m4 cần giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Hồ Thị Bạch T và hình dấu Công an phường H: là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2603g, loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m5 cần giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Hồ Thị Bạch T và hình dấu Công an phường H: là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5276g, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ:

** Vật chứng thu được của 02 bị cáo Nguyễn Anh T2 và Trần Lê H1:*

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy, có khối lượng 0,1291g, loại Methamphetamine.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Vision, biển số 59C2-807.28, số khung: RLHJF5811GY743226, số máy JF66E0515231. Qua xác minh, xe do Nguyễn Anh T2 đứng tên sở hữu.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đen, số thuê bao: 0563321095 thu giữ của Trần Lê H1.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu trắng, số thuê bao: 0939145279 thu giữa của Nguyễn Anh T2.

** Vật chứng thu được của bị cáo Nguyễn Hữu Đ:*

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy, có khối lượng 0,1962g loại Methamphetamine.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 66P2-032.35, số máy: VPJL1P50FMH090954, số khung: VPJWCH014PJ090954. Qua xác minh, xe do bà Nguyễn Thị M (địa chỉ: Ấp T, xã L, huyện N, Đồng Tháp) đứng tên sở hữu. Qua xác minh tại Ấp T, xã L, huyện N, Đồng Tháp, không có tên Nguyễn Thị M trong hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia của Công an xã L đang quản lý. Nguyễn Hữu Đ khai mua lại xe cũ, không nhớ mua

bao nhiêu tiền. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 có công văn đề nghị đăng tin tìm chủ sở hữu.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, số Imei: 864680046072637.

** Vật chứng thu được của 02 bị cáo Lê Hoàng O và Trần Vũ K:*

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy, có khối lượng 0,1675g loại Methamphetamine.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 59C1-590.49, số khung: RLCUG0610FY062240, số máy: G3D4E070092. Qua xác minh, xe do ông Nguyễn Hán T5 (địa chỉ: đường X, Khu phố 2, phường K, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Ông T5 khai cho Trần Vũ K mượn xe để đi lại, không biết việc K sử dụng xe để mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại xe cho ông T5.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, màu vàng, số thuê bao: 0963145724.

** Vật chứng thu được của 02 bị cáo Hồ Thị Bạch T và Lê Thái P*

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 1,2603g loại Methamphetamine.

- 03 (ba) gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy có khối lượng 0,5276g loại Methamphetamine, thu giữ tại nhà của T và P.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh lá, biển số 61L8-1783, số khung: RLHHC09056Y147499, số máy: HC09E-6147504. Qua xác minh biển số 61L8-1783 là của xe máy hiệu Avenue có số khung: 11019, số máy: 011019, xe do ông Trần Văn M (địa chỉ: đường P, phường C,Thành phố Thuận An, Bình Dương) đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh số khung: RLHHC09056Y147499, số máy: HC09E-6147504, không tìm thấy dữ liệu tra cứu. T khai nhận cầm cố từ một người (không rõ nhân thân lai lịch).

- 01 (một) điện thoại hiệu MI màu vàng, số thuê bao 0365478281 thu giữ của Hồ Thị Bạch T.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, thu giữ tại nhà của T và P.

- 01 (một) cân điện tử, thu giữ tại nhà của T và P.

Bản cáo trạng số: 88/CT-VKSQ7 ngày 12/8/2022 Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố các bị cáo Hồ Thị Bạch T, Lê Thái P về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Anh T2, Trần Lê H1, Lê Hoàng O, Trần Vũ K bị truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Hồ Thị Bạch T từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù;

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Thái P từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Anh T2 từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù;

Bị cáo Trần Lê H1 từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù;

Bị cáo Lê Hoàng O từ 01 (một) năm đến 02 (hai) năm tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hữu Đ từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Bị cáo Trần Vũ K từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo Hồ Thị Bạch T, Lê Thái P khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy; các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Anh T2, Trần Lê H1, Lê Hoàng O, Trần Vũ K khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã được tóm tắt như trên, không tự bào chữa, không tranh luận và đã thể hiện sự ăn năn hối cải, đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do các bị can, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, những chứng cứ, tài liệu của vụ án được thu thập trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là hợp pháp.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, các bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào khoảng 23 giờ 10 phút ngày 21/12/2021, tại khu vực chân cầu L, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 tuần tra phát hiện Nguyễn Anh T2 điều khiển xe máy biển số 59C2-807.28 chở Trần Lê H1. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trong lòng bàn tay phải của H1 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. H1 và T2 khai nhận là ma túy, do H1 và T2 góp tiền để mua, H1 mua của Hồ Thị Bạch T tại địa chỉ nhà không số, đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, với giá 200.000 đồng, mua để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. Tại cơ quan điều tra T2 và H1 khai vào ngày 18/12/2021 đã mua tại nhà P và T 01 gói ma túy giá 150.000 đồng, ngoài ra vào ngày 12/12/2021 H1 còn mua 01 gói ma túy giá 150.000 đồng.

Vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, tại trước hẻm X và đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 phát hiện Nguyễn Hữu Đ đang điều khiển xe máy biển số 66P2-032.35 có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ bên trong túi quần bên phải của Đ 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy. Đ khai mua của Hồ Thị Bạch T tại địa chỉ nhà không số, đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh với giá 200.000 đồng, mua để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì Công an phát hiện bắt quả tang. Tại cơ quan điều tra Đ khai đã mua ma túy tại nhà P và T tổng cộng 04 lần, cụ thể: lần thứ nhất vào ngày 19/12/2021 mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, lần thứ hai vào ngày 20/12/2021 mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng, lần thứ ba vào ngày 21/12/2021 mua 01 gói ma túy giá 180.000 đồng, lần thứ tư vào khoảng 01 giờ 30 phút ngày 22/12/2021 mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng.

Vào khoảng 02 giờ 20 phút cùng ngày, tại trước địa chỉ đường D phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 phát hiện Trần Vũ K đang điều khiển xe máy biển số 59C1-590.49 chở Lê Hoàng O có biểu hiện nghi vấn. Qua kiểm tra, phát hiện và thu

giữ trong lòng bàn tay phải của O 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy. K và O sinh sống với nhau như vợ chồng. Cả hai khai nhận gói nylon bị thu giữ là ma túy, do K và O dùng tiền chung của cả hai để O mua ma túy của Hồ Thị Bạch T tại địa chỉ nhà không số, đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, với giá 200.000 đồng, mua để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt quả tang. K và O dương tính với ma túy. Tại cơ quan điều tra K và O khai đã mua ma túy tại nhà của P và T 02 lần, cụ thể: lần thứ nhất ngày 20/12/2021, O đến nhà P và T mua 01 gói ma túy giá 100.000 đồng, về sử dụng chung với K. Lần thứ hai khoảng 02 giờ ngày 22/12/2021, K điều khiển xe máy biển số 59C1-590.49 chở O đến nhà P và T, để O vào mua 01 gói ma túy giá 200.000 đồng. Tiền mua ma túy là tiền chung của cả hai.

Tiếp tục mở rộng điều tra, vào khoảng 03 giờ 30 phút ngày 22/12/2021, tại trước địa chỉ đường T, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Quận 7 phát hiện Lê Thái P đang điều khiển xe máy biển số 61L8-1783 chở Hồ Thị Bạch T. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ trên yên xe máy biển số 61L8-1783 P và T đang sử dụng, có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu. T khai là ma túy để bán cho người nghiện.

Ngoài ra, Công an thu giữ tại nhà của T và P ở địa chỉ nhà không số, tổ G, hẻm đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh, 03 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy để T bán cho người nghiện, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, 01 cân điện tử. T và P dương tính với ma túy.

Tại cơ quan điều tra T và P đều là những người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, để có ma túy sử dụng. T và P chung sống như vợ chồng tại địa chỉ nhà không số tổ G, hẻm đường S, phường H, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 11/2020, nhà do P tự dựng trái phép, nhà không có giấy tờ. T mua bán trái phép chất ma túy tại nhà P từ tháng 11/2021. Việc T mua bán trái phép chất ma túy tại nhà P, P biết và đồng ý cho T bán. T mua ma túy của một người không rõ lai lịch ở Quận 8, về cất tại nhà P và chia thành những gói nhỏ, bán lại cho người nghiện kiếm lời. T bán ma túy cho Trần Lê H1 03 lần, mỗi lần 01 gói ma túy giá 150.000 đồng; Lê Hoàng O 02 lần, mỗi lần 01 gói ma túy giá 100.000 đồng - 200.000 đồng; Nguyễn Hữu Đ 04 lần, mỗi lần 01 gói ma túy giá 180.000 đồng - 200.000 đồng, tất cả đều tại nhà không số đường S, phường H, Quận 7. Từ 23 giờ ngày 21/12/ 2021 đến khoảng 03 giờ 20 phút ngày 22/12/2021, T ở nhà bán ma túy cho Trần Lê H1, Lê Hoàng O, Nguyễn Hữu Đ. Đến 03 giờ 20 phút ngày 22/12/2021, P điều khiển xe máy biển số 61L8-1783 chở T đi ra ngoài. T mang theo 01 gói ma túy (dùng để bán cho người nghiện) thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng. Trong thời gian mua bán trái phép chất ma túy, thu lời bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy là ma túy, số ma túy thu lợi bất chính trên T và P dùng để sử dụng chung.

Căn cứ Kết luận giám định số: 176/KLGĐ-MT ngày 30/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

"*- Gói 1: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m1 cần giám định, bên ngoài có các chữ ký ghi tên Nguyễn Anh T2, Trần Lê H1 và hình dấu Công an phường Tân Hưng: là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1291g, loại Methamphetamine.*

- Gói 2: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m2 cần giám định, bên ngoài có dấu vân tay ghi tên Nguyễn Hữu Đ và hình dấu Công an phường Tân Hưng: là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1962g, loại Methamphetamine.

- Gói 3: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m3 cần giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Trần Vũ K, Lê Hoàng O và hình dấu Công an phường Tân Hưng: là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1675g, loại Methamphetamine.

- Gói 4: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m4 cần giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Hồ Thị Bạch T và hình dấu Công an phường Tân Hưng: là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 1,2603g, loại Methamphetamine.

- Gói 5: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m5 cần giám định, bên ngoài có chữ ký ghi tên Hồ Thị Bạch T và hình dấu Công an phường Tân Hưng: là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,5276g, loại Methamphetamine."

Do đó, hành vi của các bị cáo Hồ Thị Bạch T và Lê Thái P đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", thuộc trường hợp phạm tội 02 lần trở lên và đối với 02 người trở lên. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Hồ Thị Bạch T và Lê Thái P là cố ý và nguy hiểm, vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo đều nhận thức rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn mua bán trái phép chất ma túy nhằm có ma túy để sử dụng nên cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Và hành vi của các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Anh T2, Trần Lê H1, Lê Hoàng O, Trần Vũ K đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 7 đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Anh T2, Trần Lê H1, Lê Hoàng O, Trần Vũ K là cố ý và nguy hiểm, vì tội phạm về ma túy gây tác hại lớn cho con người và xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác nên cần có mức án nghiêm khắc mới có tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội

Các bị cáo đều đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, vụ án có nhiều bị cáo tham gia. Tuy nhiên, đây chỉ là hành vi đồng phạm giản đơn, không có sự tổ chức và cấu kết chặt chẽ giữa các bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội.

Để có mức hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử phân tích hành vi và vai trò của từng bị cáo trong vụ án, cụ thể:

- Đối với bị cáo Hồ Thị Bạch T và bị cáo Lê Thái P: Hai bị cáo T và P sống chung với nhau như vợ chồng, cả hai đều nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên để có ma túy sử dụng, bị cáo T đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các con nghiện khác từ tháng 11/2021 tại nhà của P. P biết việc T mua bán trái phép chất ma túy cho người khác nhưng để có ma túy sử dụng vẫn đồng ý để T tiếp tục bán ma túy tại nhà P. Vai trò của hai bị cáo T và P trong vụ án này là ngang nhau. Vì vậy, có thể xem T và P là một "nguồn" ma túy để cho những người nghiện tìm đến mua ma túy về sử dụng.

- Đối với các bị cáo Nguyễn Anh T2, Trần Lê H1, Nguyễn Hữu Đ, Lê Hoàng O và Trần Vũ K, các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án, các bị cáo đều là những người nghiện ma túy, mục đích mua ma túy tại nhà của bị cáo P và T là về để sử dụng.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Hồ Thị Bạch T có 01 tiền án, bản án số: 74/2019/HS-ST ngày 13/5/2019 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo Nguyễn Hữu Đ có 01 tiền án, Bản án số: 13/2018/HS-ST ngày 11/5/2018, Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 04 năm từ về tội "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo Trần Vũ K có 01 tiền án, Bản án số: 16/2016/HS-ST ngày 27/5/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Các bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của các bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Ngoài ra bị cáo Đ còn có nhân thân xấu, Bản án số: 276/2008/HSST ngày 22/8/2008, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Bản án số: 16/2009/HSST ngày 23/3/2009, Tòa án nhân dân quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp tài sản".

Bị cáo Lê Thái P có nhân thân xấu, Bản án số: 145/2006/HSST ngày 19/9/2006, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội "Cướp giật tài sản".

Bị cáo Hồ Thị Bạch T có nhân thân xấu, Quyết định số 343/QĐ-TA ngày 31/7/2018, Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng.

Bị cáo Trần Lê H1 có nhân thân xấu, Quyết định số: 234/2018/QĐ-TA ngày 15 tháng 6 năm 2018 áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 tháng.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo. Ngoài ra bị cáo Nguyễn Hữu Đ có cha là ông Nguyễn Văn Thắng là liệt sĩ do vậy bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Xử lý vật chứng:

** Vật chứng thu giữ của 02 bị cáo Nguyễn Anh T2 và Trần Lê H1:*

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy, có khối lượng 0,1291g, loại Methamphetamine. Đây là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Vision, biển số 59C2-807.28, số khung: RLHJF5811GY743226, số máy JF66E0515231. Qua xác minh, xe do Nguyễn Anh T2 đứng tên sở hữu. Bị cáo sử dụng chiếc xe trên làm P tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, màu đen, số thuê bao: 0563321095 thu giữ của Trần Lê H1. Đây là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho Trần Lê H1 theo Quyết định xử lý vật chứng số 09/QĐ-MT ngày 10/4/2022 nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu trắng, số thuê bao: 0939145279 thu giữ của Nguyễn Anh T2. Đây là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho Nguyễn Anh T2.

** Vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Hữu Đ:*

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy, có khối lượng 0,1962g loại Methamphetamine. Đây là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 66P2-032.35, số máy: VPJL1P50FMH-090954, số khung: VPJWCH014PJ090954. Ngày 22/12/2021, bị cáo Nguyễn Hữu Đ điều khiển xe trên đi mua ma túy thì bị bắt giữ. Qua xác minh, xe do bà Nguyễn Thị M(địa chỉ: 268 Ấp T, xã L, huyện N, Đồng Tháp) đứng tên sở hữu. Qua xác minh tại Ấp T, xã L, huyện N, Đồng Tháp, không có tên Nguyễn Thị Mtrong hệ thống cơ sở dữ liệu dân cư quốc gia của Công an xã Thường Lạc đang quản lý. Nguyễn Hữu Đ khai mua lại xe cũ, không nhớ mua bao nhiêu tiền. Xét, đây là phương tiện bị cáo Đ sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần tiếp tục thông báo trên các

phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp chiếc xe gắn máy nhãn hiệu nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 66P2-032.35, số máy: VPJL1P50FMH-090954, số khung: VPJWCH014PJ090954. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo, màu đen, số Imei: 864680046072637. Đây là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho Nguyễn Hữu Đ theo Quyết định xử lý vật chứng số 11/QĐ-MT ngày 10/4/2022 nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

** Vật chứng thu giữ của 02 bị cáo Lê Hoàng O và Trần Vũ K:*

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy, có khối lượng 0,1675g loại Methamphetamine. Đây là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Yamaha Exciter, biển số 59C1-590.49, số khung: RLCUG0610 FY 062240, số máy: G3D4E070092. Qua xác minh, xe do ông Nguyễn Hán T5(địa chỉ: 9/12 đường số 9, Khu phố 2, phường Tân Kiểng, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên chủ sở hữu. Ông T5 khai cho Trần Vũ K mượn xe để đi lại, không biết việc K sử dụng xe để mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại xe cho ông Nguyễn Hán T5theo Quyết định xử lý vật chứng số 10/QĐ-MT ngày 10/4/2022 nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8, màu vàng, số thuê bao: 0963145724. Đây là tài sản riêng của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 7 đã trả lại cho Trần Vũ K theo Quyết định xử lý vật chứng số 13/QĐ-MT ngày 10/4/2022 nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

** Vật chứng thu được của 02 bị cáo Hồ Thị Bạch T và Lê Thái P*

- 01 (một) gói nylon chứa tinh thể không màu, có khối lượng 1,2603g loại Methamphetamine. Đây là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 03 (ba) gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy có khối lượng 0,5276g loại Methamphetamine, thu giữ tại nhà của T và P. Đây là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) xe gắn máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh lá, biển số 61L8-1783, số khung: RLHHC09056Y147499, số máy: HC09E-6147504. Qua xác minh biển số 61L8-1783 là của chiếc xe máy hiệu Avenue có số khung: 11019, số máy: 011019, xe do ông Trần Văn M(địa chỉ: đường P, phường C,

Thuận An, Bình Dương) đứng tên chủ sở hữu. Do biển số nêu trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave có số khung: RLHHC09056Y147499, số máy HC09E-6147504 qua xác minh không tìm thấy dữ liệu tra cứu; đây là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo P và T. Do đó cần tiếp tục thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda Wave có số khung: RLHHC09056Y147499, số máy HC09E-6147504. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước

- 01 (một) điện thoại hiệu MI màu vàng, số thuê bao 0365478281 thu giữ của Hồ Thị Bạch T. Bị cáo sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc mua ma túy về bán nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy, thu giữ tại nhà của T và P. Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) cân điện tử, thu giữ tại nhà của T và P. Không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về án phí: các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Thị Bạch T, Lê Thái P phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; các bị cáo Nguyễn Hữu Đ, Nguyễn Anh T2, Trần Lê H1, Lê Hoàng O, Trần Vũ K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Thị Bạch T 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021.

2. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Lê Thái P 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Hữu Đ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021.

4. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

- Bị cáo Trần Vũ K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021.

5. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Anh T2 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2021.

- Bị cáo Trần Lê H1 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2021.

- Bị cáo Lê Hoàng O 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021.

6. Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015:

6.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 05 gói niêm phong ma túy bên ngoài có chữ ký của giám định viên Huỳnh Minh Trí và điều tra viên Huỳnh Văn Phúc.

- 01 (một) cân điện tử màu đen (đã qua sử dụng);

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đã qua sử dụng);

- 01 biển số 61L8-1783 (hiện đang gắn trên chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave có số khung: RLHHC09056Y147499, số máy HC09E-6147504).

6.2. Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 01 (một) xe gắn máy, biển số 59C2-807.28, số khung: RLHJF5811GY743226, số máy JF66E0515231.

- 01 (một) điện thoại hiệu MI màu vàng (cũ, không kiểm tra chi tiết máy bên trong).

6.3. Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp chiếc xe gắn máy nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 66P2-032.35, số máy: VPJL1P50FMH-090954, số khung: VPJWCH014PJ090954. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày để tìm người quản lý hợp pháp chiếc xe gắn máy nhãn hiệu chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave có số khung: RLHHC09056Y147499, số máy HC09E-6147504. Trong thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà tìm được người quản lý hợp pháp thì trả lại xe. Hết thời hạn 30 (Ba mươi) ngày, kể từ ngày thông báo mà vẫn không tìm được người quản lý hợp pháp thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

6.4. Trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu trắng (cũ, không kiểm tra chi tiết máy bên trong) cho Nguyễn Anh T2.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 89 ngày 02/08/2022; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 101 ngày 30/08/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 7; Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 110 ngày 15/9/2022).

7. Về án phí: Căn cứ vào các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

8. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

9. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày Tòa tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm đến Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- VKSND Quận 7;
- Công an Quận 7;
- Chi cục THADS Q.7;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: sổ án, VT, HS (Tk. Thúy)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký và đóng dấu)

Đào Lê Anh